TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THNH PHỐ H N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lâp - Tư do - Hanh phúc**
Số: **01**/2020/QĐST-HNGĐ	*T H, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN T H, THNH PHỐ H N

Căn cứ H sơ vụ án hôn nhân và gia Đ sơ thẩm thụ L số: 319/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn*: Bà Lê Thị L, sinh năm 1962**; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12, cụm 2, phường X L, quận T H, TP H N; Hiện trú tại: Số 18A, ngõ 69 X L, phường X L, quận T H, TP H N.

***Bị đơn:* Ông Trương Văn T, sinh năm 1959**; Hộ khẩu thường trú: 14B ngõ 32, Đ C, phường Đ C, quận B Đ, TP H N; Hiện trú tại: Hiện trú tại: Số 18A, ngõ 69 X L, phường X L, quận T H, TP H N.

Căn cứ Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia Đ năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 29 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 29 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị L và ông Trương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Trương Văn T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị L và ông Trương Văn T có 01 con chung là Trương Văn D, sinh ngày 25/11/1990 đã đến tuổi trưởng tHnh, có cuộc sống riêng ổn định nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3].Về tài sản, nH đất chung: Bà Lê Thị L và ông Trương Văn T cùng xác nhận ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về công nợ chung: Bà Lê Thị L và ông Trương Văn T cùng xác nhận vợ cHng không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét..

- Về lệ phí, án phí: Bà Lê Thị L tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đ (B trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo biên Li thu tiền tạm ứng án phí số 0004281 ngày 16/12/2020 tại Chi cục thi Hnh án dân sự quận T H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận T H;
-UBND phường X L,, quận T H;,
(đăng ký số 03/quyển 01);
-Lưu HS/VP;

Thẩm phán